

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Tới
Bà Trịnh Thị Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ, ngày 24/32/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 07/2022/TB-TA, ngày 07/4/2022 đối với các bị cáo:

1. VŨ TIẾN D, sinh ngày 25/10/1989 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Đội x, xã Ân, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Việt T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là Bùi Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 30/3/2015 bị Công an huyện Lạc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 12/7/2016 bị Công an huyện Lạc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN QUANG H, sinh ngày 28/4/1991 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Phố L2, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN GIA M, sinh ngày 01/10/1993 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Xóm H, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Gia M2 và bà Nguyễn Hữu H; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. PHẠM VĂN V, sinh ngày 07/4/1994 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Xóm S, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. LƯƠNG THẾ N, sinh ngày 08/10/1996 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Phố L2, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Bùi Thị O; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. NGUYỄN VĂN D, sinh ngày 18/9/1993 tại: Lạc Sơn – Hòa Bình. Trú tại: Đội x, xã A, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị D; Bị cáo có vợ là Bùi Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1994. Trú tại: Đội x, xã A, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Anh Phan Văn H, sinh năm 2001. Trú tại: Xóm S, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/11/2021, Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D cùng đến dự đám cưới anh Phạm Văn C tại phố L1, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Sau khi dự tiệc cưới xong, các bị cáo

thấy có một nhóm người (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang đánh bạc tại căn nhà cấp 4 bên cạnh, thuộc sở hữu của ông Phạm Văn K. Ông K là người bị hạn chế năng lực hành vi, không thường xuyên ở nhà trông coi, quản lý nhà cửa. Thấy vậy, các bị cáo sang xem và cùng tham gia đánh bạc với hình thức đánh ba cây bằng các quân bài tú lơ-khơ, được thua bằng tiền, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tiền Việt Nam. Cách chơi như sau: Trong bộ bài tú lơ-khơ, các bị cáo chỉ sử dụng 36 quân bài từ quân A (Át) đến quân 9 với bốn chất Cơ, Rô, Tép, Bích. Trong các đối tượng chơi có một người làm chương, các đối tượng khác đặt tiền cho mỗi ván. Người cầm chương chia cho các đối tượng chơi mỗi người ba quân bài bất kỳ. Các đối tượng sẽ tính điểm với người cầm chương; nếu điểm cao hơn người cầm chương thì người cầm chương sẽ phải trả số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt cược; nếu ít điểm hơn người cầm chương thì người cầm chương được số tiền của người chơi đã đặt. Cách tính điểm: Quân A được tính 01 điểm, các quân từ 2 đến 9 được tính từ 02 đến 09 điểm tương ứng. Ba quân bài được chia của người chơi sẽ được cộng tổng điểm; nếu tổng điểm dưới hoặc bằng 10 thì lấy nguyên số điểm, nếu tổng số điểm lớn hơn 10 thì được trừ đi 10, lớn hơn 20 thì sẽ được trừ đi 20, số dư còn lại là số điểm của bài. Trường hợp số điểm của người chơi bằng số điểm của người cầm chương thì sẽ so đến “chất” của các quân bài theo thứ tự ưu tiên là Rô, Cơ, Tép, Bích trong đó chất Rô thì quân A (Át) rô là lớn nhất, kế đến là quân 9 rô và các quân chất khác theo thứ tự nhỏ dần. Các bị cáo đánh bạc đến 23 giờ cùng ngày thì đều bị Công an huyện Lạc Sơn phối hợp với Công an xã V bắt quả tang người cùng tang vật.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền Việt Nam; 36 quân bài tú lơ-khơ bốn chất Rô, Cơ, Bích, Tép, mỗi chất từ quân A (Át) đến quân 9. Các tang vật nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với Nguyễn Văn C là người tổ chức đám cưới nhưng không biết khách mời tham gia đánh bạc. Đối với Phạm Văn K là chủ sở hữu ngôi nhà các bị cáo đánh bạc nhưng tại thời điểm các bị cáo đánh bạc thì Phạm Văn K không có mặt tại nhà, không giao nhà cho ai quản lý. Đối với các đối tượng khác đã khởi xướng và đánh bạc trước đó nhưng cơ quan điều tra không xác định được số lượng, đối tượng đánh bạc. Do đó, Cáo trạng không đề cập xử lý đối với các đối tượng trên.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh, điều khoản áp dụng đối với các bị cáo. Xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Đối với bị cáo Vũ Tiến D, Cáo trạng xác định bị cáo có 01 tiền án năm 2014 đã bị xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo và bị cáo D chưa chấp hành nộp án phí nên chưa được xóa án tích và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo D đã cung cấp được tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc chấp hành nộp án phí; đã chấp hành xong bản án nên không coi là án tích. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đính chính phần truy tố tình tiết tăng nặng là tái phạm đối với bị cáo Vũ

Tiến D; khẳng định bị cáo Vũ Tiến D không có tiền án và không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đối với các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Quang H còn có ông bà ngoại là người có công, bị cáo Vũ Tiến D có bà ngoại là người có công nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo H, bị cáo D theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D; đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến D từ 24 tháng đến 30 tháng tù, xử phạt các bị cáo Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Cho các bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Về tang vật của vụ án: Đối với số tiền 10.000.000 đồng là tiền các bị cáo dùng đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối 36 quân bài tú lơ-khơ là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu để tiêu hủy.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo*: Ngày 23/11/2021, các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D đã có hành vi cùng nhau đánh bạc bằng bài tú lơ-khơ với hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 10.000.000 đồng. Đây là hành vi không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Số tiền các bị cáo dùng đánh bạc nằm trong khoảng từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố các bị cáo

theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm pháp nêu trên là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi và coi thường pháp luật; sát phạt nhau bằng trò chơi đồ đen và nêu gương xấu trong cộng đồng dân cư. Do vậy, cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:* Trong vụ án các bị cáo đã cùng nhau thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, các bị cáo nảy sinh ý định phạm tội tức thì, không có sự bàn bạc từ trước, không có phân công phân nhiệm, kế hoạch rõ ràng nên chỉ đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có vai trò như nhau trong vụ án vì người khởi xướng, tổ chức đã chơi xong và bỏ đi, các bị cáo cùng vào chơi tiếp theo cho đến khi bị bắt quả tang, thậm chí có bị cáo còn không quen biết nhau. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Đối với bị cáo Vũ Tiến D, Cáo trạng phản ánh có 01 tiền án năm 2014 chưa thực hiện xong phần án phí và coi đó là tiền án, buộc bị cáo D phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo D đã cung cấp 02 Biên lai thu tiền từ ngày 01/10/2014 với nội dung tạm thu án phí và Biên lai ngày 23/3/2018 với nội dung chuyển từ tạm thu sang án phí. Các Biên lai đều được Chi cục Thi hành án huyện Lạc Sơn xác nhận là đúng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đình chính phần truy tố tình tiết tăng nặng đối với Vũ Tiến D. Xét, Vũ Tiến D đã thực hiện chấp hành việc nộp tiền án phí là đúng, đã chấp hành xong hình phạt chính và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Vũ Tiến D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho tất cả các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đối với các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D trước đây chưa từng phạm tội, lần phạm tội này bị truy tố ở khung hình phạt đến 3 năm tù là trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đối với bị cáo Nguyễn Quang H có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; Huy hiệu kháng chiến Nam Bộ; Huy chương Vì sự nghiệp xây dựng, có bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo Vũ Tiến D có bà ngoại được tặng thưởng kháng chiến hạng Ba. Đây là tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H, bị cáo D theo quy định tại khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự 2015. Xét, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có từ 01 đến 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử xét không cần bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị của Kiểm sát viên, của các bị cáo xin hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về tang vật của vụ án*: Đối với số tiền 10.000.000 đồng là tiền các bị cáo dùng đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với 36 quân bài tú lơ-khơ là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Tiến D;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Quang H;

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến D 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án 12/4/2022.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo 15 (*Mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án 12/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án 12/4/2022.

Giao các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Ân, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Giao các bị cáo Nguyễn Quang H, Phạm Văn V, Lương Thế N cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Gia M cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo nào cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10.000.000 là số tiền các bị cáo dùng đánh bạc.

Tịch thu, tiêu hủy: 36 quân bài tú lơ-khơ bốn chất Rô, Cơ, Bích, Tép, mỗi chất từ quân A (Át) đến quân 9.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng số 14 và Phiếu nhập kho số NK 014 ngày 16/02/2022).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia M, Phạm Văn V, Lương Thế N và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn